

Bản án số: 285/2025/HS-PT

Ngày: 02 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: ông Phạm Tồn

ông Trần Đức Kiên

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Duy Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đoàn Minh Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2025/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo **Lê Thành L**; do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST-NCTN ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thành L, tên gọi khác: không có; sinh ngày 20/01/2006, tại tỉnh Phú Yên; giới tính: nam; nơi cư trú: **khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên**; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; không xác định được cha, con bà **Lê Thị Thu N**, sinh năm 1977; có 02 chị gái; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2024 đến ngày 02/01/2024 cho bảo lãnh; vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo **Lê Thành L**: ông **Bùi Trọng T** –Luật sư **Công ty L1**, thuộc **đoàn luật sư tỉnh P**; có mặt.

- Bị hại: **Ngô Cao Đ**, sinh năm 2005; địa chỉ: **Khu phố T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 08/02/2024, Nguyễn Đoàn Đan H điều khiển xe mô tô 78AF-070.00 đi xem pháo hoa, thấy anh Lương Minh C đang ngồi nhậu tại nhà của anh Ngô Cao Đ, ở khu phố T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên nên H nhớ đến việc trước đây anh C đánh bạn bè của H. H đi qua nhà anh C, anh C có dùng tay chỉ vào H, nên H bức tức, muốn đánh anh C. H đến nhà của Lê Thành L, rủ L đi đánh anh C, L đồng ý. L và H đi đến quán K gặp Nguyễn Trần Anh P, H rủ P cùng đi đánh anh C, P đồng ý. Cả ba về nhà H lấy 01 cây mã tấu dài 81cm, 02 cây kiếm nhật dài 73,5cm và 75cm rồi đi đến nhà anh Đ.

Khoảng 00 giờ 30 ngày 09/02/2024, H, L và P thấy anh C đang ngồi nhậu với anh Đ, anh Ka S và một số người khác thì H cầm cây mã tấu, L và P cầm mỗi người 01 cây kiếm xông vào nhà của anh Đ. H nói “tụi mày đánh em tao đúng không” rồi hai tay cầm mã tấu chém 01 cái trúng vào người anh C và anh S nên cả nhóm của anh C bỏ chạy. H, L, P đuổi kịp anh Đ, L dùng tay đánh 02 cái vào mặt anh Đ, H cầm mã tấu chém phần sống 02-03 cái trúng vào tay trái của anh Đ, P cầm kiếm chém phần sống 01 cái trúng vào hai tay của anh Đ. Nhóm anh C cầm ly, chén quay lại ném về phía nhóm của H nên H, L và P bỏ chạy ra ngoài đường thì anh Đ đuổi theo kéo áo P lại, P vừa chạy vừa quay người lại hai tay cầm kiếm vung lên chém liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng tay trái, lưng và vai của anh Đ. Anh Đ ôm P, giành lấy cây kiếm trên tay P. L chạy đến dùng phần sống kiếm chém 02 nhát trúng vùng vai của anh Đ nhưng anh Đ vẫn ôm P nên L quay phần lưỡi kiếm chém 01 nhát trúng vùng đỉnh đầu của anh Đ; anh Đ thả P ra rồi ôm đầu chạy vào nhà, nhóm anh C chạy đến rượt đuổi nên nhóm H bỏ chạy.

Kết luận giám định số 60/KLTTCT-PYPY ngày 28/02/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh P kết luận: Anh Ngô Cao Đ bị thương tích ở vùng thái dương đỉnh 05cm, sâu lộ sọ; vết thương ngón 1 bàn tay phải khoảng 01cm; CT Scanner thấy nứt sọ đỉnh phải; tỷ lệ thương tích là 21%, do vật có cạnh sắc gây nên.

Kết luận giám định số 61/KLTTCT-PYPY ngày 28/02/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh P kết luận: Anh Ka S bị thương tích ở vai trái, mặt sau cẳng tay trái, tỷ lệ thương tích là 03%, do vật có cạnh gây nên.

Ngày 06/12/2024, anh Ka S có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Về vật chứng vụ án và đồ vật tạm giữ: 01 con dao tự chế dài 81cm; 02 cây kiếm dài 73,5cm và 75cm; 01 xe mô tô 78AF-070.00, đã trả cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Các bị cáo Lê Thành L, Nguyễn Đoàn Đan H, Nguyễn Trần Anh P cùng bồi thường cho người bị hại 24.000.000đ. Người hại hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-P1, ngày 09/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên đã truy tố các bị cáo Lê Thành Luân, Nguyễn Đoàn Đan Hùng và Nguyễn Trần Anh P về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST-NCTN ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định;

Tuyên bố các bị cáo Lê Thành L, Nguyễn Đoàn Đan H và Nguyễn Trần Anh

P phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các Điều 15, 54, 57; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo L.

Xử phạt bị cáo Lê Thành L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2024 đến ngày 02/01/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt với bị cáo khác, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm.

[3] Kháng cáo:

Ngày 18 - 3 - 2025 bị cáo Lê Thành L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nêu lý do kháng cáo là thời điểm xảy ra thì bị cáo vừa đủ 18 tuổi nên cũng chưa nhận thức hết trách nhiệm, bản thân không phải là chủ mưu mà là bị lôi kéo, đã thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin bãi nại.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo Lê Thành L vắng mặt, có đơn báo cáo vắng mặt; không có đơn rút kháng cáo nên xem như giữ nguyên đơn kháng cáo. Người bào chữa cho bị cáo trình bày do bị cáo không phải là chủ mưu đi đánh nhau mà chỉ bị lôi kéo, nhưng hình phạt lại cao nhất trong vụ án, bị cáo vừa tròn 18 tuổi nên cũng còn non dại, hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, đề nghị giảm cho bị cáo một phần hình phạt để động viên bị cáo cải tạo tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên toà bị cáo vắng mặt, nhưng bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nên vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Hình sự. Về yêu cầu kháng cáo thì Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, do không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: các Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Lê Thành L có đơn xin hoãn phiên toà, nhưng lý do xin hoãn không chính đáng, bị cáo đã thành khẩn khai báo phù hợp với nội dung vụ án, nay kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, không có tài liệu

chứng cứ mới kèm theo đơn kháng cáo; Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/02/2024, tại khu phố T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, các bị cáo Lê Thành L, Nguyễn Đoàn Đan H và Nguyễn Trần Anh P đã có hành vi thống nhất mang theo kiếm, mã tấu để đi đánh nhóm người bị hại. Bị cáo L đã dùng phần lưỡi kiếm chém 01 nhát vào đầu của anh Ngô Cao Đ gây nứt sọ đỉnh phải. Anh Đ được cấp cứu, điều trị kịp thời, không nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị thương tích tỷ lệ 21%, nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”. Bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Phú Yên quyết định bị cáo phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét kháng cáo về hình phạt:

Trong vụ án này bị cáo H là người đề xướng, rủ bị cáo L và sau đó H còn rủ thêm bị cáo P để đi đánh nhau. Mặc dù trước đó giữa các bị cáo và nhóm người bị hại không có mâu thuẫn gì lớn nhưng khi gặp nhóm người bị hại thì bị cáo H đã xông vào dùng hai tay cầm mã tấu chém từ trên xuống trúng vào vai, tay anh C và anh S. Các bị cáo đã rượt đuổi anh Đ, dùng tay và dùng phần sống mã tấu đánh và chém vào người anh Đ, khi anh Đ ôm giữ bị cáo Phúc lại thì bị cáo L đã dùng phần lưỡi kiếm chém 01 nhát vào vùng đỉnh đầu anh Đ, gây thương tích 21%.

Kháng cáo của bị cáo cho rằng không chủ mưu, không cầm đầu, tuy nhiên bị cáo là người dùng lưỡi kiếm chém vào đầu của bị hại, đây là hành vi chính để cấu thành tội giết người.

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục bồi thường đầy đủ cho người bị hại đồng thời người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, phạm tội chưa đạt, nên đã được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liên kề. Ý kiến người bào chữa cho rằng bị cáo không chủ mưu nhưng hình phạt lại cao nhất trong vụ án; tuy nhiên trong vụ án này bị cáo L là người thực hành chính, là người đã đủ 18 tuổi, trong khi 02 bị cáo còn lại chưa đủ 18 tuổi nên đã được áp dụng chính sách pháp luật đối với người chưa thành niên.

Bị cáo L kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị nên không xem xét.

Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo L phải chịu là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lê Thành L**; giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST-NCTN ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đối với bị cáo **L**.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các Điều 15, Điều 54, Điều 57; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Lê Thành L** 07 (bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17-5-2024 đến ngày 02-01-2024.

3. Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

7. Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo **Lê Thành L** phải chịu là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Yên;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên ;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Long